

Số: 681/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 04 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành, 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 630/TTr-SCT ngày 23 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành, 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Điều 3. Giao Sở Công Thương tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt 03 quy trình nội bộ mới ban hành và sửa đổi, bổ sung 06 quy trình nội bộ trong lĩnh vực hóa chất (số 46/HC, 47/HC, 48/HC, 49/HC, 50/HC và 51/HC) ban hành kèm theo Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết 126 thủ tục hành

chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Công Thương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Phòng KSTT, KT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.


Trần Ngọc Tam

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số 681 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Hóa chất					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	+12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. +15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.	Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)	+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007. + Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; + Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Phí thẩm định: 600.000 đồng/ Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01	

	kiện trong lĩnh vực công nghiệp			năm 2018 của Bộ Tài chính)	hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	+12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. +15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.		Phí thẩm định: 600.000 đồng/ Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)	

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung, sửa đổi bổ sung
Lĩnh vực hóa chất			
01	2.001547	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	<p><i>Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.</i></p>
02	2.001175	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
03	2.001172	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
04	1.002758	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
05	2.001161	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
06	2.000652	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	



Phụ lục II

NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

I. LĨNH VỰC: HÓA CHẤT (MỚI BAN HÀNH)

1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp - Mã số: 1.011506.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định);

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 82/2022/NĐ-CP, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều

kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện, đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả:

Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

- + Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;
- + Gửi qua đường bưu điện;
- + Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

- + Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- + Bản kê khai từng cơ sở sản xuất, địa điểm kinh doanh hóa chất;
- + Bản sao quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành đối với từng cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất;
- + Bản sao văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- + Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất không thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- + Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng từng cơ sở sản xuất, địa điểm kinh doanh hóa chất, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho chứa, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất, kho chứa hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa

đất xây dựng cơ sở sản xuất, kho chứa hóa chất hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng, kho chứa, Hợp đồng hay thỏa thuận mua bán hóa chất trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất;

+ Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của từng cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất;

+ Bản sao bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa chất của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất của cơ sở sản xuất; Bản sao bằng trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất của người phụ trách về an toàn hóa chất;

+ Bản sao quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 82/2022/NĐ-CP;

+ Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất theo quy định.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất và kinh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* **Điều kiện sản xuất:**

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

*** Điều kiện kinh doanh:**

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;

+ Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

- Căn cứ pháp lý:

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:⁽²⁾

.....⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:.....⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:Điện thoại:Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

1. Hóa chất sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

2. Hóa chất kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

.....⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

.....⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp và Danh mục hoá chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Luật Hóa chất; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 1.011507.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương Bến Tre kiểm tra, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh. Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả:

Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản

chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất và kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* **Điều kiện chung:**

** Điều kiện sản xuất:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

** Điều kiện kinh doanh:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;

+ Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

*** Điều kiện riêng:**

+ Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân.

- Căn cứ pháp lý:

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất,
kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính:..... Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại:Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp
ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:..... ⁽⁶⁾..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật Hóa chất, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm
2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09
tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của
Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ⁽⁷⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
 (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
 (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận
 đóng trụ sở chính;
 (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
 (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
 (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
 (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

3. Thủ tục: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 1.011508.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở sản xuất và kinh doanh hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện, đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả:

Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất và kinh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c, Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- Yêu cầu, điều kiện:

* **Điều kiện chung:**

** **Điều kiện sản xuất**

- + Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
- + Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;
- + Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

**** Điều kiện kinh doanh:**

- + Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
- + Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;
- + Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;
- + Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.
- + Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

*** Điều kiện riêng:**

Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất.

- Căn cứ pháp lý:

- + Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- + Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- + Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính tại: Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:..... Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... ⁽⁵⁾
ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;

(4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;

(5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;

(6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;

(7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;

(8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

II. LĨNH VỰC: HÓA CHẤT (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)

1. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số 2.001547.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở sản xuất hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở sản xuất hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện,

đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả:

Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

- + Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;
- + Gửi qua đường bưu điện;
- + Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

+ Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;

+ Bản sao văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

+ Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng, kho chứa;

+ Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất;

+ Bản sao bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa chất của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất của cơ sở sản xuất;

+ Bản sao quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

+ Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất theo quy định.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* Điều kiện sản xuất:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
trong trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre.

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày
..... tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa
chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

1. Hóa chất sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

2. Hóa chất kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

..... ⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
- (5): Chi kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp và Danh mục hoá chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Luật Hóa chất; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 2.001175.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương Bến Tre kiểm tra, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh. Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả:

Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản

chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** *Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.*

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** *Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)*

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).*

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* **Điều kiện chung:**

Điều kiện sản xuất:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* **Điều kiện riêng:**

Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân.

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất,
 kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính:..... Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:..... Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp
 ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
 hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
 ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:

..... ⁽⁶⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số
 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
 thi hành một số điều của Luật Hóa chất, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm
 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09
 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của
 Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ⁽⁷⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận
 đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

3. Thủ tục: Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số 2.001172.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở sản xuất hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở sản xuất hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện,

đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả: Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở sản xuất hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất và kinh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Bến Tre.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- Phí, lệ phí: Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- Yêu cầu, điều kiện:

*** Điều kiện chung:**

Điều kiện sản xuất:

- + Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
- + Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;
- + Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

*** Điều kiện riêng:**

Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất.

- Căn cứ pháp lý:

- + Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- + Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- + *Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.*

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính tại: Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:..... Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;

(4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;

(5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;

(6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;

(7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;

(8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

4. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 1.002758.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở kinh doanh hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở kinh doanh hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở kinh doanh hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện,

đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả: Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

- + Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;
- + Gửi qua đường bưu điện;
- + Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

- + Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp;
- + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;
- + Bản kê khai về từng địa điểm kinh doanh;
- + Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;
- + Bản sao văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với từng kho chứa hóa chất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- + Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng kho chứa hóa chất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
- + Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của từng địa điểm kinh doanh, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đối với trường hợp thuê kho lưu trữ hoặc Hợp đồng hay thỏa thuận mua bán hóa chất trong trường hợp sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất;
- + Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của từng địa điểm kinh doanh hóa chất;
- + Bản sao bằng cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất của người phụ trách về an toàn hóa chất;

+ Bản sao quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

+ Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh theo quy định.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** Phí thẩm định: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* Điều kiện kinh doanh:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;

+ Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

- Căn cứ pháp lý:

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ *Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.*

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre.

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:**1. Hóa chất sản xuất:**

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton Toluen	67-64-1 108-88-3	C ₃ H ₆ O C ₇ H ₈	30% 20%	100	Tấn/năm	
2								
n								

2. Hóa chất kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton Toluen	67-64-1 108-88-3	C ₃ H ₆ O C ₇ H ₈	30% 20%	500	Tấn/năm	
2								
n								

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

..... ⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp và Danh mục hoá chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Luật Hóa chất; Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

5. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 2.001161.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương Bến Tre kiểm tra, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính. Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả: Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản

chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** *Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.*

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương Bến Tre.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- **Phí, lệ phí:** *Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính).*

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).*

- **Yêu cầu, điều kiện:**

* **Điều kiện chung:**

Điều kiện kinh doanh:

+ Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;

+ Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;

+ Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

+ Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.

+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* **Điều kiện riêng:**

Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân.

- **Căn cứ pháp lý:**

+ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

+ Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

+ *Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.*

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất,
kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính:..... Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại:Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp
ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:..... ⁽⁶⁾..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật Hóa chất, Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm
2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09
tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của
Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ⁽⁷⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận
đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

6. Thủ tục: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp – Mã số: 2.000652.

- Trình tự thực hiện:

Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre, địa chỉ số 126A Nguyễn Thị Định, Tổ 10, Khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, trong giờ làm việc, sáng từ 07 giờ đến 11 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường, Sở Công Thương.

Bước 2. Giải quyết hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính và cơ sở kinh doanh hóa chất đặt tại tỉnh Bến Tre, trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Trường hợp tổ chức, cá nhân có trụ sở chính đặt tại tỉnh Bến Tre nhưng có cơ sở kinh doanh hóa chất đặt tại địa phương khác, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm gửi bản sao hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của tổ chức, cá nhân để lấy ý kiến của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất. Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản sao hồ sơ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất có trách nhiệm kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở kinh doanh hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định. Sở Công Thương Bến Tre có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản của Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất về việc đã đáp ứng đủ điều kiện,

đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh hóa chất để phối hợp quản lý. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương Bến Tre phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Bước 3. Trả kết quả: Đến thời gian hẹn, tổ chức, cá nhân mang biên nhận đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có nhu cầu).

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ theo 01 trong 03 cách thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;

+ Gửi qua đường bưu điện;

+ Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.bentre.gov.vn/> hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện;

+ Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở kinh doanh hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở kinh doanh hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương Bến Tre.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

- Phí, lệ phí: Phí thẩm định: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận (Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính)

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 82/2022/NĐ-CP (đính kèm theo).

- Yêu cầu, điều kiện:

*** Điều kiện chung:***Điều kiện kinh doanh:*

- + Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- + Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
- + Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;
- + Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;
- + Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.
- + Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

*** Điều kiện riêng:**

Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh.

- Căn cứ pháp lý:

- + Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.
- + Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- + *Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.*

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾
 Địa chỉ trụ sở chính tại: Điện thoại: Fax:.....
 Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:..... Điện thoại: Fax:.....
 Loại hình: Sản xuất Kinh doanh
 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
 cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... ⁽⁵⁾ ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật Hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

(1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

(3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;

(4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất và kinh doanh”;

(5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;

(6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;

(7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;

(8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.